TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA XÃ HỘI – TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **MỸ HỌC ĐẠI CƯƠNG**

(GENERAL AESTHETICS)

- Mã học phần:
- Số tín chỉ: 03 (3/0/6)
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần (bắt buộc/tự chọn):
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: Triết học.
- Đơn vị phụ trách: Khoa XH – TT.
- Số giờ tín chỉ: 45 tiết, trong đó:
  - Lý thuyết: 45 tiết
  - Thực hành: 0 tiết

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Đoàn Trọng Thiều
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ.
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Xã hội - Truyền thông, Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0918438058
- Email: thieudt@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Huỳnh Thị Mai Trinh
- Chức danh, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Xã hội - Truyền thông, Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0918807812
- Email: TrinhHTM@vhu.edu.vn

2. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 7 chương, trang bị cho sinh viên (SV) những kiến thức cơ bản, hiện đại và tương đối toàn diện về mỹ học, trọng tâm là những kiến thức về quan hệ thẩm

mỹ, chủ thể thẩm mỹ, khách thể thẩm mỹ: cái đẹp, cái bi, cái hài, cái cao cả, nghệ thuật và những vấn đề về giáo dục thẩm mỹ.

3. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, khái quát nhất về mỹ học.

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quan hệ thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, khách thể thẩm mỹ: cái đẹp, cái bi, cái hài, cái cao cả, nghệ thuật và những vấn đề về giáo dục thẩm mỹ.

- Góp phần rèn luyện kỹ năng vận dụng tri thức mỹ học vào một số lĩnh vực khác.

4. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CĐR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Nắm vững, trình bày được những kiến thức cơ bản, khái quát nhất về mỹ học.
CLO2	Hiểu và phân tích được đặc điểm cơ bản của một số phạm trù: quan hệ thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, khách thể thẩm mỹ, nghệ thuật.
CLO3	Bước đầu vận dụng được kiến thức lý thuyết về mỹ học để phân tích hiện tượng thẩm mỹ cụ thể.
Kỹ năng	
CLO4	Có được những kỹ năng bước đầu khi vận dụng lý thuyết mỹ học để nghiên cứu hiện tượng thẩm mỹ cụ thể.
CLO5	Có được những kỹ năng bước đầu khi vận dụng những khái niệm cơ bản của mỹ học vào việc sáng tạo cái đẹp cho cuộc sống và cho bản thân.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	Biết vận dụng kiến thức đã học vào những công việc khác
CLO7	Duy trì việc tự học, cập nhật kiến thức chuyên ngành

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PL O8	PL O9	PL O10	PL O11
CLO1	X	X					X				
CLO2	X										

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PL O8	PL O9	PL O10	PL O11
CLO3	X		X							X	
CLO4	X			X							
CLO5	X					X					
CLO6	X				X						
CLO7	X		X								X

Ghi chú: PLOs *(ProgrammeLearningOutcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs *(Course LearningOutcomes): Chuẩn đầu ra học phần*

5. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	**Đối tượng nghiên cứu của mỹ học**	**CLO1- CLO7**
1.1.	Quan niệm về đối tượng của mỹ học trong lịch sử	
1.2.	Quan niệm về đối tượng của mỹ học thời kỳ hiện đại	
1.3.	Các bộ môn khoa học và nội dung nghiên cứu của mỹ học.	
Chương 2	**Quan hệ thẩm mỹ**	**CLO1 – CLO7**
2.1.	Khái niệm quan hệ thẩm mỹ	
2.2.	Tính chất của quan hệ thẩm mỹ	
Chương 3	**Chủ thể thẩm mỹ**	**CLO1 – CLO7**
3.1.	Khái niệm chủ thể thẩm mỹ	
3.2.	Các phạm trù biểu hiện chủ thể thẩm mỹ	
Chương 4	**Khách thể thẩm mỹ**	**CLO1 – CLO7**
4.1.	Cái đẹp	
4.2.	Cái cao cả	
4.3.	Cái bi	
4.4.	Cái hài	
Chương 5	**Nghệ thuật**	**CLO1 - CLO7**
5.1.	Đối tượng của nghệ thuật	
5.2.	Phương thức phản ánh của nghệ thuật	
5.3.	Nội dung, hình thức trong nghệ thuật	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
5.4.	Nghệ thuật, đỉnh cao của mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực	
5.5.	Phân loại nghệ thuật	
Chương 6.	**Nghệ sĩ**	**CLO1 - CLO7**
6.1.	Tư chất nghệ sĩ	
6.2.	Phương hướng rèn luyện tư chất nghệ sĩ	
Chương 7	**Giáo dục thẩm mỹ**	**CLO1 - CLO7**
7.1.	Bản chất của giáo dục thẩm mỹ	
7.2.	Phương hướng giáo dục thẩm mỹ	
	Tham quan Bảo tàng Mỹ thuật TP. Hồ Chí Minh	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	**Bài tập cá nhân**	**CLO1-CLO7**
	Học viên đọc tài liệu và làm bài tập theo hướng dẫn của giảng viên	
6.2.2.	**Bài tập nhóm**	**CLO1-CLO7**
	- Học viên thực hiện các bài tập theo nhóm, theo yêu cầu của giảng viên - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp	

6. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Đối tượng nghiên cứu của mỹ học	5			10		
2	Quan hệ thẩm mỹ	5	1		12		
3	Chủ thể thẩm mỹ	5	1		12		
4	Khách thể thẩm mỹ	7	2		18		
5	Nghệ thuật	5	1		12		

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
6	Nghệ sĩ	4			8		
7	Giáo dục thẩm mỹ	4			8		
	Tham quan Bảo tàng mỹ thuật	3	2		10		
Tổng		38	**7**		90	45	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Phạm trù biểu hiện chủ thể thẩm mỹ.
2. Bản chất thẩm mỹ của cái đẹp, cái cao cả, cái bi, cái hài.

7. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp một số phương pháp sau:

Gợi ý:

- Thuyết trình.
- Vấn đáp.
- Hướng dẫn tự học: Sinh viên đọc, tóm lược nội dung tài liệu, làm bài tập.
- Thảo luận nhóm.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X
Vấn đáp	X		X				
Hướng dẫn tự học	X			X			
Thảo luận nhóm	X				X	X	X

8. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

Gợi ý:

- Thuyết trình.
- Làm việc nhóm.

- Tự học.

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X
Làm việc nhóm	X		X				X
Tự học	X	X	X	X	X	X	X

9. Nhiệm vụ của học viên

Gợi ý:

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

10. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

11. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

a. Điểm chuyên cần: 1,0 điểm, trọng số 10%

b. Điểm bài tập thường xuyên: 3.0 điểm, trọng số 30%

2. *Điểm thi kết thúc học phần: 6.0 điểm, trọng số 60%*

Hình thức thi: Tự luận.

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Tự luận	X	X	X	X	X	X	X
Bài tập		X	X	X	X	X	X
Dự lớp	X			X			X

12. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2017 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

13.2. Tài liệu tham khảo

- Nguyễn Văn Dân, 2022, *Từ điển mỹ học*, NXB Hội Nhà văn.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG	**Trưởng Khoa/Bộ môn**	**Giảng viên biên soạn**